TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:76/2021/HS-ST
Ngày 24 - 8 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Xô
Bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Thanh X, sinh năm 1985. Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT: KDC Thượng Trà, phường T, thị xã K, Hải Dương; Chỗ ở: KDC P, phường A, thị xã K, Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn L và bà Nguyễn Thị T; Có vợ Phí Thị Hoài T1 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 10/2015/HSST ngày 03/3/2015 của TAND huyện K (nay là TAND thị xã K) xử phạt Bùi Thanh X 21 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt X phải chấp hành 39 tháng tù, ngày 22/5/2017 X chấp hành xong hình phạt tù, ngày 22/5/2015 X chấp hành xong phần thi hành án dân sự của bản án (tiền án phí 200.000 đồng).

+ Ngày 28/12/2011, Công an huyện K (nay là Công an thị xã K) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển trái phép pháo nổ, phạt tiền 6.000.000 đồng, X đã nộp phạt vào ngày 28/12/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 17/4/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thị Tuyết M, sinh năm 1989. Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: KDC H 1, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn N và bà Trần Thị T; Có chồng Phạm Trung H1 (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh 2009, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/4/2021 đến ngày 17/4/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Lê Đình K, sinh năm 1965
Địa chỉ: KDC P, phường A, thị xã K, Hải Dương.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 13/4/2021, Bùi Thanh X đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực Đ - An Dương - thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy "đá" về sử dụng và bán cho người khác kiếm lời. Tại đây, X gặp hỏi và mua của một người đàn ông tự giới thiệu tên là T1 (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) được 01 túi ma túy có đặc điểm được đựng trong 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, X cất giấu ma túy trong người rồi đi xe ôm về phòng trọ số 6 do X và Vũ Thị Tuyết M thuê của gia đình bà Đỗ Thị Xuân, sinh năm 1982 ở khu dân cư P, phường A, thị xã K. Tại đây, X lấy một phần ma túy trong túi ma túy đã mua được cho vào cóng thủy tinh rồi cùng với M sử dụng; phần còn lại X chia thành 06 phần, cho vào 06 túi nilon nhỏ rồi cất trong hộp giấy màu hồng hình trái tim để ở đầu giường ngủ, X bảo M nếu có ai hỏi mua thì bán. Khoảng 08 giờ ngày 14/4/2021, X đang đi bộ gần khu vực nhà trọ thì có một nam thanh niên không rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng, X đồng ý và hẹn đến trưa cùng ngày đến phòng trọ của X. Khoảng 11 giờ ngày 14/4/2021, X nói với M tý có người đến mua ma túy thì bán 01 túi ma túy với giá 300.000 đồng, M đồng ý, sau đó X đi ngủ. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang ở phòng trọ thì có 01 nam thanh niên không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ đến gặp và hỏi mua ma túy, M lấy 01 túi ma túy để trong hộp giấy màu hồng hình trái tim đưa cho người này và nhận số tiền 300.000 đồng, M cất tiền vào hộp giấy trên. Vừa lúc này thì Tổ công tác thuộc Công an thị xã K kết hợp với Công an phường A kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: thu 01 hộp giấy hình trái tim để đầu giường ngủ trong có: 05 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu T1) và số tiền 300.000 đồng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 209/KLGĐ-PC09 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng

niêm phong trong phong bì ký hiệu T1, gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,758g (không phẩy bẩy tram năm mươi tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Methemphetamine nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,625g (không phẩy sáu tram hai mươi lăm gam) ma túy loại Methamphetamine và 05 vỏ túi nilon màu trắng.

Quá trình điều tra Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã K thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 67/CT-VKSKM ngày 26/7/2021, VKSND thị xã K truy tố bị cáo Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Bị cáo Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38,17,58; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo.

+ Xử phạt bị cáo Bùi Thanh X từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Thị Tuyết M từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra quan điểm đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M đều đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu liên quan đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/4/2021, tại phòng trọ của Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M ở khu dân cư P, phường A, thị xã K, tỉnh Hải Dương, Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M có hành vi bán 01 túi ma túy loại Methamphetamine cho 01 nam thanh niên không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ lấy số tiền 300.000 đồng. Đồng thời, X và M có hành vi cất giấu trái phép 0,758g là ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán cho người khác. Do vậy, VKSND thị xã K truy tố bị cáo Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý – loại độc dược gây nghiện; Xâm phạm trật tự an toàn xã hội nói chung và tại địa phương phường A nói riêng. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo Bùi Thanh X là người mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, sau đó X nhờ Tuyết M bán ma túy hộ. Do vậy, bị cáo X giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Tuyết M giữ vai trò đồng phạm tích cực. Nên cần có một mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi và hậu quả của các bị cáo gây ra mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Song cũng nên xem xét quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, cần xem xét áp dụng cho các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: không.

Song bị cáo X có một nhân thân xấu cùng về tội Mua bán trái phép chất ma túy và về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo X không lấy đó là bài học để tự tu dưỡng rèn luyện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo M xuất thân từ thành phần lao động, song cũng không tự rèn luyện bản thân mà tự sử dụng ma túy, dẫn đến hành vi đồng phạm cùng X trong vụ án. Do vậy, dù có xem xét, chiếu cố cũng cần buộc các bị cáo cách ly xã hội trong thời gian nhất định mới đủ đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông tự khai tên là T1 bán chất ma túy cho X; người thanh niên đã mua ma túy của X và người lái xe ôm chở X đi mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Đỗ Thị Xuân là chủ nhà trọ cho Bùi Thanh X và Vũ Thị Tuyết M thuê phòng trọ nhưng không biết X và M cất giấu, mua bán và sử dụng ma túy tại phòng trọ nên Cơ quan điều tra không xử lý về trách nhiệm hình sự.

Đối với Bùi Thanh X, Vũ Thị Tuyết M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đối với bà Đỗ Thị Xuân có hành vi để X và M sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ thuộc quyền quản lý. Ngày 08/7/2021, Công an thị xã K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 152 đối với X, M; ngày 11/5/2021 UBND thị xã K đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 48 đối với bà Xuân là phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại điều luật có quy định song xét các bị cáo đều lao động tự do không có nghề nghiệp, nên không áp dụng hình phạt bổ sung *(phạt tiền)* theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ quản lý số tiền 300.000 đồng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 hộp giấy hình trái tim đựng 05 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu T1) được gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,758g (không phẩy bẩy tram năm mươi tám gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,625g (không phẩy sáu trăm hai mươi lăm gam) ma túy loại Methamphetamine và 05 vỏ túi nilon màu trắng. Xét đây là mẫu vật hoàn lại sau giám định thuộc vật Nhà nước cấm lưu hành, cùng vỏ túi nilon; hộp giấy hình trái tim và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy cần tịch thu cho hủy bỏ là phù hợp.

Đối với số tiền 300.000 đồng là nguồn tiền do thu lời bất chính mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo M thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí, nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17,58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Bùi Thanh X, Vũ Thị Tuyết M.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu nộp án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Thanh X, Vũ Thị Tuyết M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Xử phạt :

- Bị cáo Bùi Thanh X 33 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 14/4/2021.

- Bị cáo Vũ Thị Tuyết M 29 tháng tù, thời hạn được tính kể từ ngày tạm giữ 14/4/2021.

Về biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu số ma túy, túi nilon có trong phong bì ghi số 209/KLGĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và 01 hộp hình trái tim, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho hủy bỏ. Tuyên tịch thu số tiền 300.000 đồng sung quỹ Nhà nước. *(Được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K).*

Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Thanh X phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thị Tuyết M.

Về quyền kháng cáo: □n xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo. Tòa án báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã K;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
-Trại giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thị xã K;
- Công an thị xã K;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiền